

**PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGTVT ngày /5/2021)

Stt	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Năm thực hiện dự án
A	Quốc lộ ủy thác		
I	Công trình chuyển tiếp:		
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, an toàn giao thông trên các đoạn Km16+800 - Km17+088; Km18+000 - Km19+000; Km29+100 - Km30+461; Km37+950 - Km39+000, QL.19C, tỉnh Bình Định	12.983	2020 - 2021
2	Khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 trên Quốc lộ 19B và Quốc lộ 19C, tỉnh Bình Định		2020
3	Sửa chữa mặt đường từ Km3 - Km7 (thí điểm ứng dụng công nghệ vật liệu mới); Quốc lộ 19C, tỉnh Bình Định	2.999	2019 - 2020
II	Công trình khởi công mới		
1	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường các đoạn từ Km10+990 - Km11+370; Km13+900 - Km14+390; Km14+510 - Km14+730; Km15+495 - Km15+730; Km16+137 - Km16+395; Km17+100 - Km18+00; Sửa chữa rãnh thoát dọc các đoạn Km2+805 - Km2+945 (bên phải); Km3+570 - Km4+180 (bên phải); Km4+560 - Km5+100 (bên trái); Km6+300 - Km6+600 (bên phải); Km6+700 - Km7+170 (bên phải); Km7+350 - Km7+630 (bên phải); Km10+650 - Km11+100 (2 bên), Quốc lộ 19C	14.663	2021
2	Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường từ Km19+00 - Km21+100, Km32+970 - Km33+900; Km34+850 - Km34+950, Km35+616 - Km35+860; Sửa chữa rãnh thoát dọc đoạn Km28+865 - Km29+65 (2 bên), Quốc lộ 19C	8.492	2021
3	Sửa chữa hư hỏng cầu Lò Voi, Km10+371, Quốc lộ 19	1.645	2021

B	Tỉnh lộ		
I	Công trình chuyển tiếp:		
1	Sửa chữa, nâng cấp, thảm tăng cường mặt đường các tuyến đường tỉnh (ĐT) và một số tuyến đường kết nối Quốc lộ 1	233.961	2020 - 2024
	<i>Gói thầu số 7, 8, 9, 10</i>		
2	Xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến đường tỉnh	8.395	2020
3	Sửa chữa, gia cường các cầu yếu trên tuyến đường tỉnh lộ: Cầu Chánh Giáo (Km24+360) tuyến ĐT.632; Cầu Mỹ Cang 1 (Km10+580) và Cầu Mỹ Cang 2 (km10+890) tuyến ĐT.640	7.241	2020
4	Kiểm định, tính toán và cắm biển tải trọng cho các cầu trên tuyến đường tỉnh theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT	4.712	2020
II	Công trình khởi công mới		
1	Đề án: Sửa chữa, nâng cấp mở rộng các tuyến đường tỉnh, tuyến Quốc lộ 19B (đoạn từ Sân bay Phù Cát – Bảo tàng Quang Trung) và tuyến đường địa phương kết nối Quốc lộ 1, giai đoạn 2021-2025		
1.1	Sửa chữa hư hỏng cục bộ, thảm tăng cường mặt đường, xây dựng hệ thống thoát nước, ATGT trên tuyến ĐT.629 đoạn Km2+890-Km4+650 ; Km4+650-Km5+00 ; Km5+00-Km5+800 ; Km6+770-Km7+800; Km9+600-Km11+200 ; Km11+200-Km11+300 ; Km13+110-Km14+800 ; Km29+950-Km30+400	23.230	2021 - 2023
1.2	Sửa chữa hư hỏng cục bộ, thảm tăng cường mặt đường, xây dựng hệ thống thoát nước, ATGT trên tuyến ĐT.630 đoạn Km17+00-Km20+500; Km21+440-Km22+850	11.376	2021 - 2023
1.3	Sửa chữa hư hỏng cục bộ, thảm tăng cường mặt đường, xây dựng hệ thống thoát nước, ATGT trên tuyến ĐT.632 đoạn Km24+500-Km25+794; Km25+794-Km26+214; Km29+081-Km29+681	5.854	2021 - 2023
1.4	Xây dựng Cầu Bến Vách (Km14+070) tuyến ĐT.630	12.300	2021 - 2023

1.5	Xây dựng Cầu Xóm Vạn (Km27+500) tuyến ĐT.629; Cầu Kiệm (Km25+350) tuyến ĐT.632	9.250	2021 - 2023
1.6	Xây dựng cầu Đốc Tiên (Km22+500) tuyến ĐT.629	10.800	2021 - 2023
1.7	Xây dựng cầu Bến Muồng (Km5+850) tuyến ĐT.629	19.750	2021 - 2023
2	Xây dựng hệ thống rãnh dọc và xử lý các bất cập hạ tầng giao thông trên các tuyến đường tỉnh	9.844	2021
3	Cầu Mỹ Chánh, tại Km48+15, tuyến ĐT.639 (Quy Nhơn - Tam Quan)	5.215	2021 - 2023